

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KIM THÀNH  
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2018/HS-ST

Ngày: 15/8/2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH- TỈNH HẢI DƯƠNG**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Thế Hưng*

*Các hội thẩm nhân dân:*

Ông Ngô Văn Minh.

Bà Nguyễn Thị Quy.

*Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Đào Văn Phúc- Thư ký Toà án nhân dân huyện Kim Thành.*

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nhung - Kiểm sát viên.*

Ngày 15 tháng 8 năm 2018, tại Nhà văn hóa thôn An Thái, thị trấn Phú Thái, huyện Kim Thành, Tỉnh Hải Dương mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2018/TLST ngày 29/6/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn H**, sinh năm 1986 tại N, Hải Dương.

Nơi đăng ký HKTT&chỗ ở: Khu H, thị trấn N, huyện N, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H1 và bà Hồ Thị Th; Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Năm 2010 bị áp dụng biện pháp đưa người nghiện ma túy vào Trung tâm Chữa bệnh, Giáo dục – Lao động xã hội thuộc Sở Lao động thương binh và xã hội tỉnh Hải dương để cai nghiện, chữa trị theo Quyết định số 2006 ngày 26/10/2010 của Chủ tịch UBND huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương trong thời hạn 24 tháng.

Bị tạm giữ từ ngày 28/01/2018, chuyển tạm giam từ ngày 29/01/2018 tại Trại Tạm giam Kim Chi- Công an tỉnh Hải Dương cho đến nay - *Có mặt tại phiên toà.*

- Người làm chứng:

1. Chị Trương Thị D, sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

2. Anh Phạm Xuân H2, sinh năm 1976; địa chỉ: Đội x, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 16 giờ ngày 27/01/2018, Nguyễn Văn H điện thoại cho người tên H3 để mua ma túy, H3 hẹn H đến xã L, huyện K. H đi xe khách đến xã L và được H3 hướng dẫn đến quán Cafe Đ ở thôn M, xã L, huyện K, tỉnh Hải Dương (là quán Cafe của anh Bùi Văn Đ). H đi đến cổng quán Cafe Đ thì nhận được điện thoại của người phụ nữ bảo H đi vào trong quán, H vào gặp người phụ nữ để mua ma túy. Mua xong, khoảng 16 giờ 50' cùng ngày, H ra đến Cổng quán Cafe Đ bị Công an huyện Kim Thành kết hợp với Công an xã L bắt quả tang tàng trữ trong túi quần phía trước bên phải H đang mặc 01 gói giấy vệ sinh màu trắng bên trong có 02 gói giấy màu trắng kích thước 0,5x1,5 cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng, H khai là ma túy Heroin do H mua về để sử dụng, Công an đã tiến hành niêm phong theo đúng quy định và trưng cầu giám định số ma túy nêu trên.

Tại bản kết luận giám định số 181/KLGD-PC54 ngày 29/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an thành phố Hải Dương kết luận: Chất bột (dạng cục) màu trắng ghi thu của Nguyễn Văn H gửi đến giám định có tổng trọng lượng là: 0,146 gam, là loại Heroin. Hoàn lại 0,113 gam Heroin trong phong bì niêm phong số 181/KLGD-PC54.

Tại bản cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 27/6/2018, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Kim Thành truy tố Nguyễn Văn H về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

*Tại phiên toà:* Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt

Nguyễn Văn H từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 28/01/2018. Về vật chứng: đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu cho tiêu huỷ 0,113 gam Heroin là mẫu vật hoàn lại sau giám định, 01 xilanh loại 3ml và 01 lọ nước cất; tịch thu 01 điện thoại di động nhãn hiệu Wing là phương tiện H dùng để liên lạc mua ma túy phát mại sung vào ngân sách Nhà nước. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326 về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Như vậy các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã được thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo và chứng cứ xác định tội: Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang; lời khai của người làm chứng; vật chứng đã thu giữ và một số các chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa có đủ căn cứ kết luận: Hồi 16h 50' ngày 27/01/2018, tại công quán Cafe Đ thuộc thôn M, xã L, huyện K, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Văn H tàng trữ trái phép 0,146 gam ma túy Heroin với mục đích để sử dụng trái phép thì bị phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

[2] Về cấu thành tội phạm: Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng do nghiện ma túy đã cố ý tàng trữ trái phép 0,146 gam Heroin trong người với mục đích để sử dụng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy; xâm phạm đến trật tự trị an xã hội. Như vậy đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, việc truy tố, xét xử bị cáo về tội danh điều khoản trên là đúng, người đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Bị cáo đã bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc nhưng không tự rèn luyện bản thân còn tiếp tục tái nghiện và tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo là

nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến khách thể được luật hình sự bảo vệ, nên cần áp dụng hình phạt tù tương ứng với mức độ phạm tội của bị cáo, nhằm giáo dục bị cáo về ý thức pháp luật và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, cũng như tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có công ăn việc làm ổn định, không có tài sản đảm bảo thi hành án, nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng đã thu giữ được xử lý như sau: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Wing là phương tiện H dùng để liên lạc mua ma túy cần tịch thu phát mại sung vào ngân sách Nhà nước; 0,113 gam Heroin hoàn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành, 01 xilanh loại 3ml và 01 lọ nước cất không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; khoản 1 và điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Trong vụ án này, Cơ quan điều tra đã xác minh người đàn ông tên H3 mà H liên lạc để mua ma túy, người phụ nữ trực tiếp bán ma túy cho H nhưng không có kết quả, không chứng minh được là ai và anh Bùi Văn Đ là chủ quán Cafe Đ không biết việc mua bán ma túy nêu trên nên không có căn cứ xử lý.

*Vì các lẽ trên:*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1/ Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

**2/ Về điều luật áp dụng:** Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

**3/ Về hình phạt:** Xử phạt Nguyễn Văn H 14 (Mười bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 28/01/2018.

**4/ Về vật chứng:** Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu phát mại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Wing sung vào ngân sách Nhà nước; tịch thu tiêu huỷ: 01 xilanh loại 3ml; 01 lọ nước cất và 0,113 gam Heroin hoàn lại sau giám định đựng trong 01 phong bì niêm phong số 181/2018/KLGD-PC54 ngày 29/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương.

*(Đặc điểm vật chứng theo biên bản bàn giao vật chứng của vụ án giữa Công an huyện Kim Thành và Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Thành)*

**5/Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000<sup>d</sup> (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKS ND huyện Kim Thành;
- VKS ND tỉnh Hải Dương;
- CQ điều tra Công an huyện Kim Thành;
- CQ THADS huyện Kim Thành;
- Trại tạm giam Kim Chi;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**BÙI THẾ HÙNG**